

Ngày 30/06/2025	25,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.4%	2.0%	14.1%

Q2/25	
ROE	16.5%
	+/- YoY ▼ 1.0%

	Q2/25		
DT thuần	48.8	QoQ ▲ 18.2 ▲ 59.3%	YoY ▼ 19.3 ▼ 28.4%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	79.3	YoY ▼ 32.7 ▼ 29.1%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN gộp	22.3	QoQ	YoY
		▲ 19.1	▼ 16.3
		▲ 593%	▼ 42.3%
tỷ VNĐ			

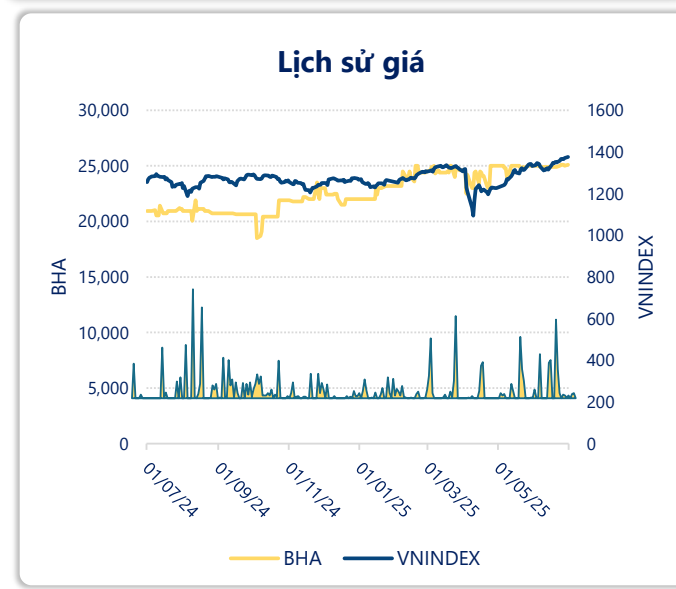
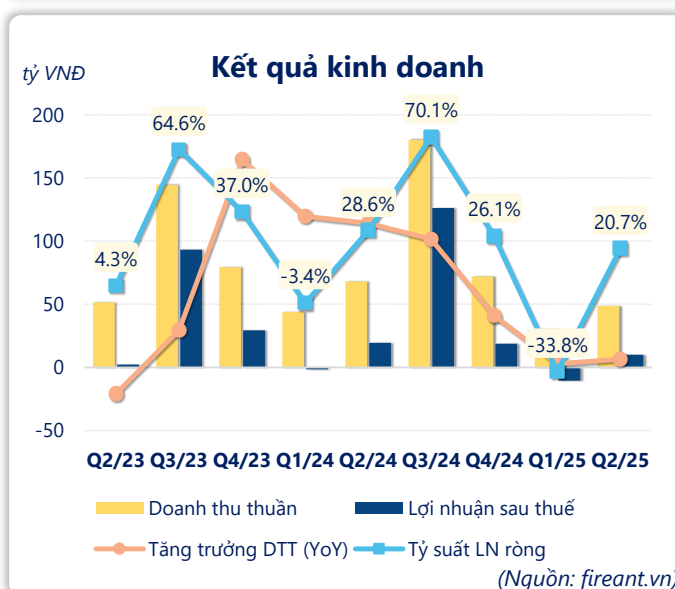
	6T 2025	
LN gộp	25.5	YoY ▼ 28.2 ▼ 52.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	10.3	QoQ ▲ 20.6	YoY ▼ 11.5
	tỷ VNĐ	▲ 200%	▼ 52.9%

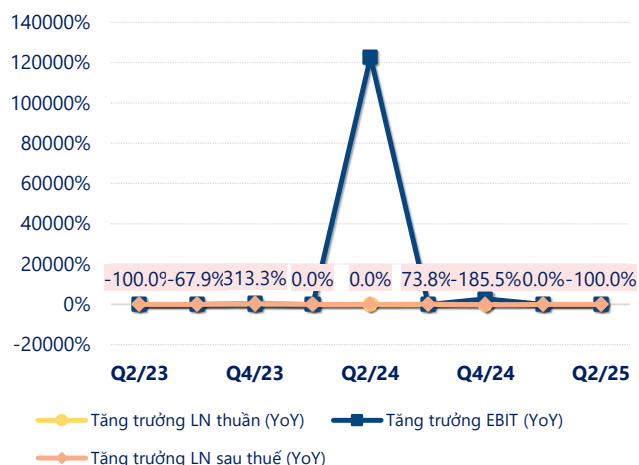
6T 2025		
LN thuần	-0.07	YoY
		▼ 20.4
		▼ 100%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN sau thuế	10.1	QoQ ▲ 20.4 ▲ 198%	YoY ▼ 9.40 ▼ 48.3%
	tỷ VNĐ		

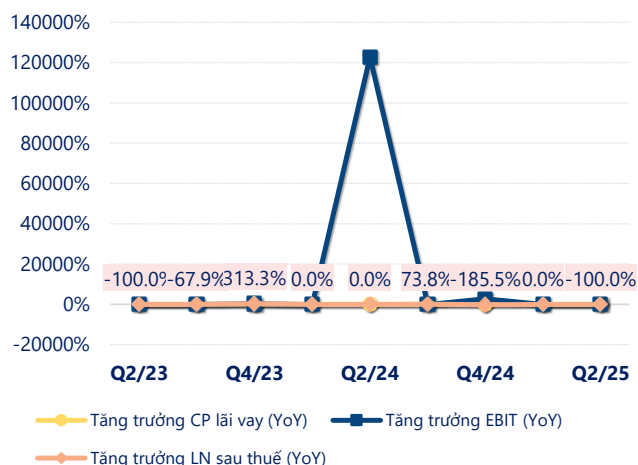
6T 2025		
LN sau thuế	-0.27	YoY
		▼ 18.3
		▼ 102%
tỷ VNĐ		



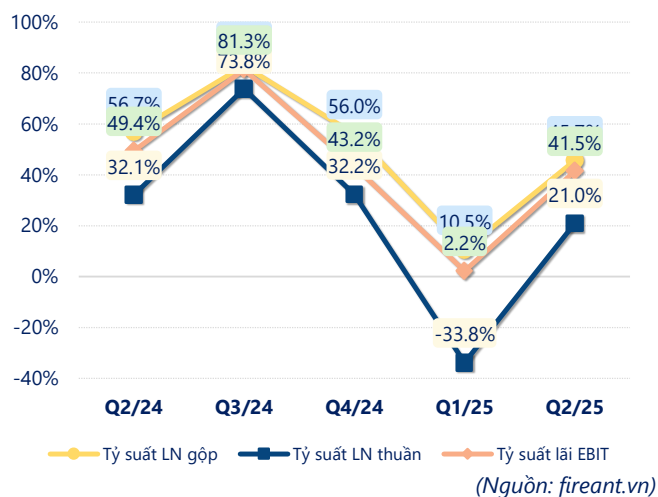
Tăng trưởng lợi nhuận



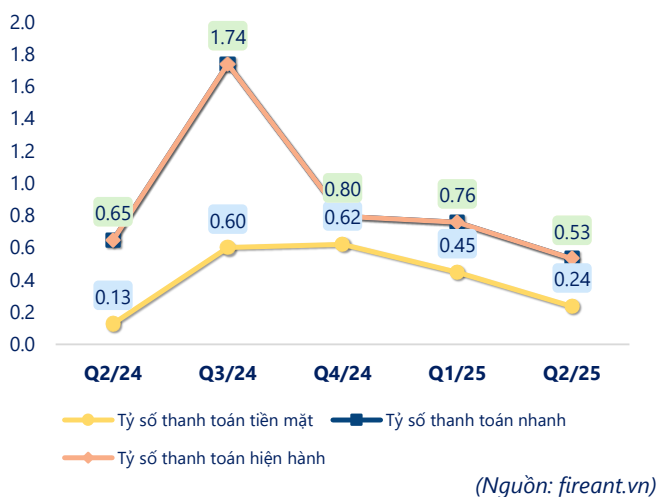
Tăng trưởng chi phí



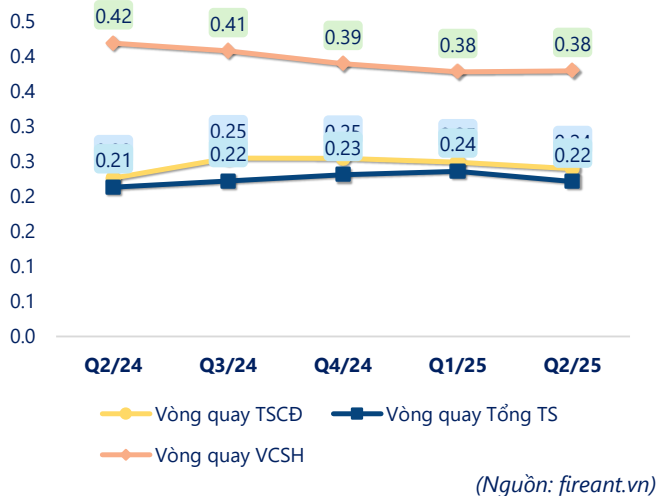
Tỷ suất lợi nhuận



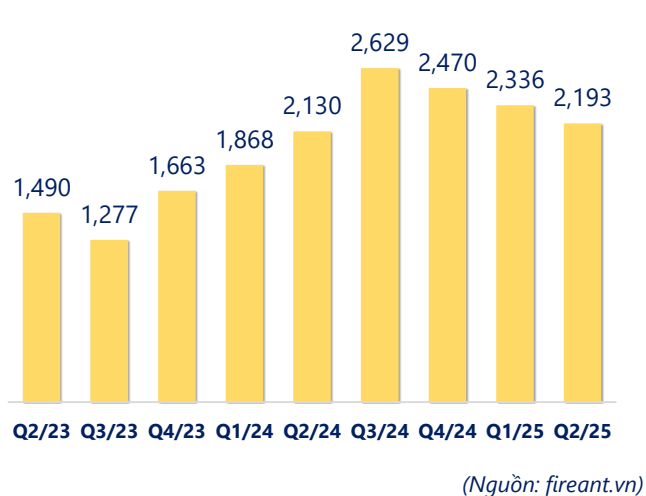
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	48.8	68.1	-28.4%	79.3	112	-29.1%
Giá vốn hàng bán	26.5	29.4	-9.9%	53.9	58.2	-7.5%
Lợi nhuận gộp	22.3	38.6	-42.3%	25.5	53.7	-52.6%
Doanh thu HĐTC	0.29	0.05	486%	0.91	0.52	73.9%
Chi phí TC	10.2	13.1	-22.4%	21.2	28.0	-24.4%
Chi phí lãi vay	10.2	13.1	-22.4%	21.2	28.0	-24.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	-3.14	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	5.26	3.76	39.9%	5.26	5.91	-10.9%
LN thuần từ HĐKD	10.3	21.8	-52.9%	-0.07	20.3	-100%
Lợi nhuận khác	-0.19	-1.31	85.6%	-0.20	-1.31	84.9%
LN trước thuế	10.1	20.5	-50.9%	-0.27	19.0	-101%
Lợi nhuận sau thuế	10.1	19.5	-48.3%	-0.27	18.0	-102%
LNST của CĐ cty mẹ	10.1	19.5	-48.3%	-0.27	18.0	-102%

(Nguồn: fireant.vn)

